

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định quy định xử phạt
vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Ngày 18/11/2016, tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật). Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018. Tại khoản 2 Điều 64 của Luật đã quy định “*Căn cứ quy định của Luật này và Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chính phủ quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt, mức phạt cụ thể và thẩm quyền lập biên bản đối với hành vi vi phạm hành chính...*”.

Ngay sau khi Luật được thông qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tích cực chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện các quy trình xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ đã nhận được nhiều ý kiến tham gia, góp ý của chức sắc, chức việc, nhà tu hành, các tổ chức tôn giáo, công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở các địa phương về các quy định tại dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó, quá trình xây dựng dự thảo Nghị định còn có những ý kiến khác nhau, trong đó có ý kiến đề nghị cân nhắc về thời điểm ban hành Nghị định cần có thời gian để sơ kết đánh giá việc thi hành Luật và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Nghị định số 162). Chính vì vậy, việc xây

dụng, trình dự thảo Nghị định này tạm dừng lại (chờ sau khi sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162).

Hiện nay, sau 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tiến hành sơ kết 03 năm triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật này. Kết quả sơ kết cho thấy, bên cạnh việc tuân thủ các quy định pháp luật của cá nhân, tổ chức có đời sống tín ngưỡng, tôn giáo cũng còn có những hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Các hành vi vi phạm này chủ yếu liên quan đến Điều 5 của Luật (các hành vi bị nghiêm cấm như phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo để xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm hại đạo đức xã hội; cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; trục lợi); vi phạm quy định trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo như vượt quá các quyền đã được quy định trong Luật, không thực hiện nghĩa vụ; có vi phạm trong hoạt động tín ngưỡng như không đăng ký hoặc không đăng ký bổ sung hoặc tổ chức hoạt động tín ngưỡng không đúng với văn bản đăng ký; việc sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam không đúng đăng ký, không thực hiện việc điều chỉnh, đăng ký hiến chương sửa đổi, thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, việc thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc, việc đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc, việc tổ chức các cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp, việc tham gia hoạt động, đào tạo tôn giáo ở nước ngoài, việc tiếp nhận tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài không đúng mục đích... Các hành vi vi phạm này cần được xử lý để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong thực hiện pháp luật của các cá nhân, cơ quan, tổ chức, đồng thời, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Trong khi đó, do chưa có quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo nên nhiều hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo chưa được xử lý hoặc không thể xử lý.

2. Ngày 13/11/2020, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC). Luật XLVPHC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, trong đó Quốc hội quy định lĩnh vực “tín ngưỡng, tôn giáo” là một trong các lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo là 30.000.000 đồng, đối với tổ chức là 60.000.000 đồng. Bên cạnh đó, Luật XLVPHC đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy định liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính như nguyên tắc xử phạt, về

thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính, về thi hành và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ...

3. Để xử lý kịp thời những hạn chế, vướng mắc như đã nêu trên qua thực tiễn sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162, đồng thời để phù hợp với các quy định của Luật, Luật XLVPHC thì việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo ở thời điểm hiện nay là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Việc xây dựng dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và Luật XLVPHC, đồng thời khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn thi hành Luật và Nghị định số 162, tạo cơ sở pháp lý xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm công bằng, đúng quy định pháp luật.

2. Quan điểm chỉ đạo

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau đây:

- Bảo đảm tính hợp Hiến, phù hợp với quy định của Luật và Luật XLVPHC.
- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của nội dung dự thảo Nghị định.
- Bảo đảm phù hợp với thực tiễn thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Ngày 04/11/2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 930/QĐ-BNV về ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162.

2. Trên cơ sở Báo cáo sơ kết của các Bộ, ngành; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Nội vụ đã có Tờ trình Chính phủ số 415/TTr-BNV ngày 30/8/2021 kèm Báo cáo kết quả sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162.

3. Ngày 12/3/2022, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 184/QĐ-BNV về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định; Quyết

định số 190/QĐ-BNV ngày 17/3/2022 phê duyệt Quy chế hoạt động, Kế hoạch xây dựng Nghị định.

4. Bộ Nội vụ đã tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định; tổ chức các cuộc họp tham vấn ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học về dự thảo Nghị định.

5. Ngày....., Bộ Nội vụ đã có Công văn số gửi các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.

6. Đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định trong thời gian 60 ngày theo quy định (từ ngày đến ngày).

7. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Nội vụ đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định kèm theo Tờ trình này), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

8. Ngày/.... /2022, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và có Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày/..../2022.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về bố cục của dự thảo Nghị định

Nội dung dự thảo Nghị định gồm phần căn cứ pháp lý, 04 chương với 51 điều, cụ thể như sau:

- Chương I. Những quy định chung, gồm 08 điều (Từ Điều 01 đến Điều 08).

- Chương II. Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, gồm 05 mục với tổng số 33 điều (Từ Điều 09 đến Điều 41).

- Chương III. Thẩm quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản, gồm 08 điều (Từ Điều 42 đến Điều 49).

- Chương IV. Điều khoản thi hành, gồm 02 Điều (Điều 50 và Điều 51).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

a) Những quy định chung (Chương I dự thảo Nghị định)

Chương I quy định về các nội dung gồm phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với hành vi vi phạm hành chính nhiều lần, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, mức phạt tiền và thẩm quyền xử phạt, thủ tục xử phạt đối với những hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự, xử phạt hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính. Theo đó, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đều bị xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm trừ các trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần đối với hành vi sinh hoạt tôn giáo tập trung (Điều 12 dự thảo Nghị định); một số hành vi vi phạm liên quan đến giảng đạo (Điều 31 dự thảo Nghị định) và hành vi vi phạm quy định về sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (Điều 32 dự thảo Nghị định). Về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Về hình thức xử phạt bao gồm hình thức xử phạt chính và hình thức xử phạt bổ sung. Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng quy định các biện pháp khắc phục hậu quả, mức phạt tiền và thẩm quyền xử phạt, cụ thể: Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với cá nhân là 30.000.000 đồng và đối với tổ chức là 60.000.000 đồng. Thẩm quyền phạt tiền của các chức danh quy định tại Chương III dự thảo Nghị định là thẩm quyền áp dụng đối với một hành vi vi phạm hành chính của tổ chức. Đồng thời, dự thảo Nghị định quy định về thủ tục xử phạt đối với những hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự và việc xử phạt hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo quy định tại dự thảo Nghị định. Theo đó, tổ chức, cá nhân có hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo quy định tại Nghị định này thì bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chống đối hoặc cản trở người thi hành công vụ theo hình thức, mức xử phạt được quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (Chương II dự thảo Nghị định)

Chương II dự thảo Nghị định quy định các hành vi vi phạm trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính; hình thức xử phạt; mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Chương II được bố cục thành các mục, tương ứng theo các nhóm hành vi vi phạm hành chính, cụ thể gồm:

- *Vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm; hoạt động tín ngưỡng (Mục 1)*

Đối với hành vi vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 5 của Luật và vi phạm trong hoạt động tín ngưỡng. Dự thảo Nghị định quy định mục này gồm 03 điều: Vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 5 của Luật (Điều 9); Vi phạm quy định về đăng ký hoạt động tín ngưỡng (Điều 10); Vi phạm quy định về tổ chức các hoạt động tín ngưỡng (Điều 11).

- *Vi phạm hành chính về sinh hoạt tôn giáo tập trung và đăng ký hoạt động tôn giáo (Mục 2)*

Trên cơ sở các quy định tại Chương IV của Luật, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, dự thảo Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính trong sinh hoạt tôn giáo tập trung (Điều 12); đăng ký hoạt động tôn giáo (Điều 13). Theo đó, đối với các hành vi tổ chức sinh hoạt tôn giáo tập trung không đúng văn bản đăng ký đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận; thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung khi không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận; không chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tập trung tại địa điểm cũ khi đã có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới sẽ bị xử phạt cảnh cáo. Bên cạnh đó, tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, trong các trường hợp cụ thể, các hành vi này sẽ bị phạt tiền trong trường hợp tái phạm, bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với hành vi vi phạm quy định về đăng ký hoạt động tôn giáo (Điều 13 dự thảo Nghị định) sẽ bị phạt tiền mà không có hình thức xử phạt cảnh cáo.

- *Vi phạm hành chính trong thực hiện các hoạt động liên quan đến tổ chức tôn giáo (Mục 3)*

Trên cơ sở các quy định tại chương V của Luật, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, dự thảo Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính về công nhận tổ chức tôn giáo (Điều 14); vi phạm quy định về hiến chương (Điều 15); vi phạm quy định về thay đổi tên, trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Điều 16, 17); vi phạm quy định về thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc (Điều 18); vi phạm quy định về giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Điều 19); vi phạm quy định về phong phẩm, suy cử chức sắc (Điều 20); vi phạm quy định về bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức việc

(Điều 21); vi phạm quy định về thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành (Điều 22); vi phạm các quy định về cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc (Điều 23); vi phạm quy định về thành lập, hoạt động, giải thể của cơ sở đào tạo tôn giáo (Điều 24, 25, 27); vi phạm quy định mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo (Điều 26). Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, dự thảo Nghị định quy định các hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

- Vi phạm hành chính trong thực hiện các hoạt động tôn giáo (Mục 4)

Trên cơ sở các quy định tại Mục 1 Chương VI của Luật, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, dự thảo Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính về thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (Điều 28); vi phạm các quy định về tổ chức hội nghị (Điều 29); vi phạm quy định về tổ chức đại hội (Điều 30); vi phạm quy định về tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp (Điều 31). Dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể về hình thức xử phạt là cảnh cáo hoặc phạt tiền đối với từng hành vi vi phạm cũng như các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Vi phạm hành chính trong hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài; trong hoạt động quyên góp và các hành vi vi phạm về hồ sơ, giấy tờ (Mục 5)

Trên cơ sở các quy định tại Mục 2 Chương VI của Luật, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, dự thảo Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính về hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài; trong hoạt động quyên góp và các hành vi vi phạm về hồ sơ, giấy tờ, bao gồm vi phạm quy định về sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (Điều 32); vi phạm quy định trong hoạt động tôn giáo; hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (Điều 33); vi phạm quy định về người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam (Điều 34); vi phạm quy định tham gia hoạt động tôn giáo, đào tạo tôn giáo ở nước ngoài (Điều 35); vi phạm quy định về gia nhập tổ chức tôn giáo nước ngoài (Điều 36); vi phạm quy định về phong phẩm hoặc suy cử có yếu tố nước ngoài (Điều 37); vi phạm quy định về đăng ký làm chức sắc, chức việc cho công dân Việt Nam được phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử ở nước ngoài (Điều 38).

Bên cạnh đó, tại mục này còn quy định xử phạt đối với những vi phạm về quyên góp (Điều 39) và tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hoạt động tôn giáo (Điều 40); vi phạm về kê khai hoặc làm sai lệch nội dung các văn bản, giấy tờ khi làm thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, đăng

ký hoạt động tôn giáo, công nhận tổ chức tôn giáo, thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc, đăng ký pháp nhân phi thương mại, thành lập cơ sở đào tạo tôn giáo, đăng ký chức việc (Điều 41).

c) Về thẩm quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản (Chương III dự thảo Nghị định)

Trên cơ sở các quy định của Luật XLVPHC và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, dự thảo Nghị định quy định cụ thể thẩm quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Theo đó, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính gồm người có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của dự thảo Nghị định; công chức đang thi hành công vụ trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; công chức thuộc cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đang thi hành công vụ trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; người thuộc lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân được giao thi hành công vụ trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu và những người được chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu giao nhiệm vụ lập biên bản đối với trường hợp vi phạm hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo xảy ra trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa (Điều 42 dự thảo Nghị định).

Đối với các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, dự thảo Nghị định quy định gồm có Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp (Điều 43 dự thảo Nghị định); Công an nhân dân (Điều 44 dự thảo Nghị định); Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ (Điều 45 dự thảo Nghị định); Thanh tra (Điều 46 dự thảo Nghị định); Bộ đội biên phòng (Điều 47 dự thảo Nghị định); Cảnh sát biển (Điều 48 dự thảo Nghị định). Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng quy định về việc phân định thẩm quyền xử phạt của các chức danh nhằm bảo đảm tính chính xác, minh bạch của pháp luật, tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (Điều 49 dự thảo Nghị định).

d) Điều khoản thi hành (Chương IV dự thảo Nghị định)

Dự thảo Nghị định quy định về thời điểm có hiệu lực và trách nhiệm thi hành Nghị định. Về trách nhiệm thi hành Nghị định gồm có của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Nghị định.

V. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH THEO Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

Bổ sung sau khi có Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp.

VI. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

Bổ sung sau khi tổng hợp ý kiến góp ý và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (nếu có).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định ./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (6) Báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; (7) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TGCP.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà